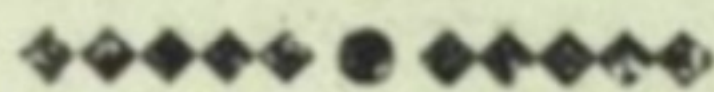


NGHI THỨC NIỆM PHẬT



Những người tu Pháp-môn Tịnh-độ, phải day mặt bàn thờ Phật về hướng Đông; còn người niệm Phật thì phải day mặt về hướng Tây, vì Phật A-Di-Đà chánh ở về cõi Tây-phương Cực-lạc mà tiếp dẫn chúng-sanh.

Khi niệm Phật, cần mỗi bữa, lúc gà mới gáy, phải thức dậy, rửa tay, rửa mặt, súc miệng, thay quần áo mới cho sạch sẽ, rồi vào trước Phật-đài mà lễ niệm.

Nhưng trong khi:

1° Rửa tay, thì phải niệm chú như vầy:

Ấn chủ ca ra da, tá ha. (3 lần)

2° Rửa mặt, thì phải niệm chú như vầy:

Ấn lâm tá ha. (3 lần)

3° Súc miệng, thì phải niệm chú như vầy:

Ấn hám án hân, tá ha. (3 lần)

Vì lễ rửa tay, rửa mặt, và súc miệng mà có niệm chú, thì sự rửa ấy mới dặng toàn sạch.

Lúc vào trước Phật-đài, thì thắp ba cây hương, hai tay cầm đề lên trên trán, rồi niệm bài kệ « Niệm-hương » như vầy:

Hương giới hương định cùng hương huệ,

Hương giải-thoát giải-thoát tri-kiến,

Đài mây sáng suốt khắp pháp-giới,

Cúng dường Tam-bảo trong mười phương.

(Niệm 4 câu trên đó 3 lần).

Nam-mô Hương-Cúng-Dường Bồ-Tát.

(Niệm câu này 3 lần).

Khi đem 3 cây hương cắm vào lư rồi, thì niệm chú « Phồ-lễ Tam-bảo » như vầy:

Ấn phạ nhựt ra vật. (niệm 3 lần rồi lễ 3 lạy).

Khi lạy rồi, thì tay cầm dùi chuông, niệm (1 lần) bài « Nguyên-chuông » như vầy:

Nguyên tiếng chuông này siêu pháp-giới,

Thiệt-vi mấy núi thấy đều nghe;

Văn-trần đều tịnh chứng viên-thông,

Cả thấy chúng-sanh dặng thành Phật;

Nghe tiếng chuông, bớt phiền-não,

Thêm trí huệ, sanh bồ-đề,
Xa địa-ngục, khỏi hăm lửa,
Nguyện thành Phật, độ chúng-sanh.

Niệm rồi, nhiếp ba tiếng chuông, kể niệm (3 lần) chú « phá Địa-ngục » như vậy :

« Ấn già ra để da, ta bà ha »

(Niệm mỗi lần, đánh mỗi tiếng chuông).

Khi đánh chuông rồi, thì tùy ý, hoặc đứng niệm, hoặc quỳ hay là ngồi kiết-toàn-già, bán-già mà niệm cũng được.

Nhưng khi niệm, phải định tâm nhắm mắt, mà tưởng cái thân ta ngồi trong hoa sen mà lễ Phật, và tưởng Phật ở trên đài-sen mà tiếp ta.

Khi niệm, thì tiếng không được cao quá hay là thấp quá, mau quá hay là chậm quá, chỉ cho hòa hưởn và rõ ràng mà thôi.

Pháp « kiết-toàn-già » là lấy chun bên mặt để lên trên vẽ chun bên trái, rồi lại lấy chun bên trái để chồng lên trên vẽ chun bên mặt.

Còn pháp « bán-già » có hai cách như dưới này :

1° Chun bên mặt gát lên trên vẽ chun bên trái, đó gọi là « Hàn-ma-tọa » và « Kim-cang-tọa » ;

2° Chun bên trái gát lên trên vẽ bên mặt, đó gọi là « Cát-tường-tọa ».

Khi đứng niệm hay là quỳ niệm, thì hai tay hiệp-chưởng đề ngang ngực, rồi niệm mà trong tâm ký số, hay là tay trái đề ngang ngực mà tay mặt lần chuỗi ký số cũng được.

Còn như ngồi « kiết-toàn-già » hay là ngồi « bán-già », thì hai tay kiết-ấn « Tam-muội » đề ngang dưới rún, rồi niệm mà trong tâm ký số, hay là tay trái đề ngang ngực mà tay mặt lần chuỗi như cách nói trên đó, rồi niệm cũng được.

Pháp kiết-ấn « Tam-muội » là hai bàn tay dũi ngửa ra, rồi đem bàn tay mặt để lên trên bàn tay trái, hai ngón tay cái thì giáp móng lại với nhau.

Phật xưa nhập-định thường kiết-ấn « Tam-muội » như vậy, vì ấn ấy có oai lực hay trừ diệt mọi sự cuồng loạn vọng niệm.

Đến lúc niệm Phật, thì trước hết phải :

1° Niệm (21 lần) chú « Tịnh-pháp-giải » như vậy : Ấn lăm ;

2° Niệm (3 lần) chú « Tịnh-khâu-nghiệp » như vậy : Tu rị, tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị, ta bà ha ;

3° Niệm (3 lần) chú « Tịnh-thân-nghiệp » như vậy : Tu đa rị, tu đa rị, tu ma rị, ta bà ha ;

4° Niệm (3 lần) chú « Tịnh-tam-nghiệp » như vậy : Ấn ta phạ, bà phạ, thực đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thực độ hám.

Khi niệm bốn thứ chú nói trên đó vừa xong, thì niệm (3 lần):
« Nam-mô Bốn-sur Thích-Ca Mâu-Ni Phật », rồi lay 3 lay.

Kế y theo cách đứng ngời về phép tướng đã dạy trên đó mà niệm (1 lần) bài kệ « Tán-Phật » như vậy:

A-Di-Đà Phật sắc vàng ngời,
Tướng tốt quang minh hân tuyệt vời;
Lông trắng năm non xây chắt ngất,
Mắt xanh bốn biển rộng chơi vời;
Hào quang hóa Phật hơn muôn ức,
Bồ-tát phân thân biết mấy mươi;
Bốn tám lời nguyện nguyên nguyên độ chúng,
Bờ kia chín phẩm khiến đều chơi.

Khi niệm bài kệ trên đó rồi, kể niệm « Thánh-hiệu » như sau đây:

1° Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới tam thập lục
vạn ức nhứt thập nhứt vạn cứu thiên ngũ bách đồng
danh đồng hiệu A-Di-Đà Phật (10 lần);

2° Nam-mô A-Di-Đà Phật (10 hơi; nghĩa là lấy một hơi thở
làm một niệm, đủ mười niệm như vậy, gọi là 10 hơi, chứ
không luận số niệm nhiều ít).

3° Nam-mô Quan-Thế-Âm Bồ-Tát (10 lần);

4° Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-Tát (10 lần);

5° Nam-mô Nhứt-Thế Bồ-Tát Thịnh-Văn-Chư-Thượng-
Thiện-Nhơn (10 lần).

Khi niệm « Thánh-hiệu » vừa xong, thì đứng dậy lễ 3 lay, rồi quì
xuống chấp tay, hết lòng ai cầu mà đọc ba câu nguyện dưới đây
(1 lần):

Một là nguyện Phật hộ trì, duyên nhiều phước đủ, hơn
tám vạn ma-quần bắt đầu, cả bao nhiêu thánh trí mở
lòng, hoa bác-nhả nở bông, gốc bồ-đề nảy nhánh, sống
không tai bệnh, thác đặng khinh an, về Tây-phương
ngồi tọa sen vàng, chơi bảo-địa dựa nơi lầu ngọc, sớm
tiêu trần-tục, mau chứng chơn-thường, huân độ mười
phương, cũng như Phật vậy.

Hai là nguyện Phật hộ trì, âm-dương hai cảnh, người
còn khỏe mạnh, kẻ thác siêu sanh, tám phương mở cuộc
thái bình, muôn họ chơi miền Cực-lạc, lấp ba đường ác,
về một nẻo chơn, ai nấy đều nương đặng chánh-nhơn,
trước sau cũng chứng thành diệu-quả.

Ba là nguyện Phật hộ trì, dặc người mê mộng, tránh
đường lợi-dụng, rửa bụi công-danh, mộ sự tu-hành, giữ

bề giải luật, niệm niệm A-Di-Đà Phật, ngày ngày đồng
mảnh tinh thần, không tham không sân, biết tà biết
chánh, đều thoát ngoài vòng mê-tín, thấy vào trong cửa
không-môn, phước thừa lưu lại tử-tôn, cõi tịnh về theo
Phật-Tổ, Nam-mô A-Di-Đà Phật.

Khi đọc ba câu nguyện trên đó rồi, thì đọc luôn ba bài nguyện đã
đăng vào mấy trang trước (1° Bài nguyện « Thập-Phương », 2° Bài
nguyện « Nhứt tâm » và 3° Bài nguyện « khể thủ »), rồi kể tụng (3 lần)
chú « Vãng-sanh » như vậy :

Nam mô a di đa bà dạ chiết, tha đà đá, dạ chiết trại, dạ
tha a di lý, đô bà tì, a di lý chiết, tất đam bà tì, a di lý
chiết, tì ca lang đế, a di lý chiết, tì ca lang chiết, dà di
nị, dà dà na, chỉ đa ca lệ, ta bà ha.

Khi đọc chú « Vãng-sanh » rồi, kể đọc hai bài nguyện như dưới
này :

- 1° Nguyện về Tịnh-độ cõi Di-Đà,
Chín phẩm sen vàng ấy mẹ cha ;
Hoa nở tỏ lòng khi thấy Phật,
Bực người Bồ-tát bạn bè ta.
- 2° Nguyện đem công đức này,
Khắp đều cho tất cả ;
Tôi đây với chúng-sanh,
Đồng chứng thành Phật quả.

Khi đọc hai bài nguyện trên đó rồi, thì đứng dậy lễ Phật 3 lạy, tiếp
đọc luôn bài « Tam-qui » như dưới đây :

- 1° Tôi qui y Phật, nguyện cho chúng-sanh, rõ biết đạo
Phật, phát lòng vô-thượng (lễ 1 lạy) ;
- 2° Tôi qui y Pháp, nguyện cho chúng-sanh, hiểu thấu
lý kinh, trí huệ như biển (lễ 1 lạy) ;
- 3° Tôi qui y Tăng, nguyện cho chúng-sanh, thống lý cả
chúng, đều đặng vô ngại (lễ 1 lạy).

Đọc bài « Tam-qui » trên đó rồi, thì đứng chấp tay đề ngang ngực,
mà đọc câu này :

« Hòa-nam Thánh chúng » (1 lần), rồi lạy ba lạy, lui ra.

